

Số: 81/2021/QĐST-DS

*Hoàng Hóa, ngày 08 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016  
của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng  
án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021 về việc các  
đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:  
48/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về  
việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự  
không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có  
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm  
1973

Địa chỉ: Phố s, thị trấn S, huyện H, Thanh Hóa

Bị đơn: Bà Trương Thị Tr, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn 8 (nay là thôn Y.T), xã Ng, huyện H, Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tiền nợ: Bà Trương Thị Tr và Ông Nguyễn Hữu S thống nhất Bà Trương  
Thị Tr còn nợ Ông Nguyễn Hữu S và bà Nguyễn Thị H 1.000.000.000đ (một tỷ đồng).  
Các bên thống nhất không tính lãi.

2.2. Hai bên thống nhất thời gian và phương thức trả nợ như sau:

Bà Trương Thị Tr có nghĩa vụ trả nợ toàn bộ số tiền 1.000.000.000đ (một tỷ  
đồng) cho Ông Nguyễn Hữu S và bà Nguyễn Thị H. Thời gian trả nợ khi quyết định  
của Tòa án có hiệu lực pháp luật

Đến hạn trả nợ nếu bà Trình vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì ông S và bà H có quyền

yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự thi hành, thu hồi toàn bộ khoản nợ còn lại cho Ông Nguyễn Hữu S và bà Nguyễn Thị H

*Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.*

2.3. Về án phí: Bà Trương Thị Tr tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự theo quy định của pháp luật, cụ thể số tiền là: 21.000.000đ (hai mươi một triệu đồng).

Hoàn trả lại cho Ông Nguyễn Hữu S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0010423 ngày 09/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Hoàng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Hóa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lường Thị Hoa**